

Quảng Ninh, ngày 07 tháng 07 năm 2020

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG
Số: 113 /GPXD-SXD

1. Cấp cho: Công ty cổ phần Đầu tư và Quản lý khách sạn TNH.

Địa chỉ: Tầng 21, tòa tháp A, 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

2. Được phép xây dựng công trình: Khách sạn thông minh Hạ Long tại số 168 Lê Thánh Tông, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Theo hồ sơ thiết kế đã được Sở Xây dựng thẩm định và đóng dấu thẩm định kèm theo Văn bản số 159/TĐ-SXD ngày 25/6/2020 “V/v thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công công trình: Khách sạn thông minh Hạ Long tại số 168 Lê Thánh Tông, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh”.

- Do: Công ty cổ phần Kiến trúc HIGHEND lập.

- Đơn vị thẩm tra: Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển HDT.

- Đơn vị thẩm định: Sở Xây dựng Quảng Ninh.

- Gồm các nội dung sau:

+ Vị trí xây dựng: Đường Lê Thánh Tông, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

+ Chỉ giới đường đỏ: Là đường giới hạn A – M12 – B’ và đường giới hạn B – M5 – C’ theo Bản đồ Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất kèm theo Quyết định số 11016/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND thành phố Hạ Long “V/v phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 (kèm theo thiết kế kiến trúc công trình) Khách sạn tại khu đất số 168 Lê Thánh Tông, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long”.

+ Chỉ giới xây dựng khồi đế: Là đường giới hạn: Trùng với đường giới hạn A – M12 – B’; lùi vào 4,0m so với đường giới hạn B – M5 – C’ theo Bản đồ Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất kèm theo Quyết định số 11016/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND thành phố Hạ Long.

+ Chỉ giới xây dựng khồi tháp: Là đường giới hạn: Lùi vào 6,0m so với đường giới hạn A – M12 – B’; lùi vào 6,0m so với đường giới hạn B – M5 – C’ theo Bản đồ Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất kèm theo Quyết định số 11016/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND thành phố Hạ Long.

+ Định vị công trình: Được xác định theo Bản đồ Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất kèm theo Quyết định số 11016/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND thành phố Hạ Long.

+ Mật độ xây dựng: 76,33%.

+ Hệ số sử dụng đất: 6,9 lần.

+ Cốt nền xây dựng tầng 1 (± 0.000): +0,75m so với cốt vỉa hè phía trước công trình.

+ Màu sắc công trình: Theo bản vẽ mặt đứng công trình.

+ Diện tích xây dựng tầng 1: 445,00m².

+ Tổng diện tích sàn xây dựng (bao gồm cả diện tích tầng hầm): 5.414,2m².

+ Chiều cao công trình: +40,00m tính từ cốt vỉa hè phía trước công trình đến đỉnh mái công trình.

+ Chiều sâu công trình: -5,25m tính từ cốt vỉa hè phía trước công trình đến cốt mặt sàn tầng hầm.

+ Số tầng: 10 tầng + 02 tầng hầm + tầng tum.

3. Giấy tờ về đất đai: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 033382 do UBND tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 09/8/2018, số vào sổ cấp GCN: CT09207; hồ sơ đăng ký biến động số 001440.CN.084.

4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố Hạ Long (qltxd);
- UBND phường Bạch Đằng (theo dõi);
- Sở Du lịch (biết, theo dõi);
- Cục Thuế tỉnh (biết, theo dõi);
- Các đ/c Lãnh đạo Sở (b/c);
- Thanh tra Sở (qltxd);
- Lưu: VT, QLXD₁₀.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Phải thông báo bằng văn bản về ngày khởi công cho cơ quan cấp giấy phép xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xây dựng trước khi khởi công xây dựng công trình.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh Giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:
2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

....., ngày tháng năm.....
Thủ trưởng cơ quan cấp Giấy phép xây dựng
(Ký tên, đóng dấu)